TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 302/2024/HS-ST
Ngày: 19-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Hoa

Bà Nguyễn Thị Én

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hoa – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2024 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 309/2024/HSST, ngày 31 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 381/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2024 đối với các bị cáo:

1/ **Lê Thanh P**; Giới tính: N, sinh năm 1999 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký thường trú: Không đăng ký thường trú; Nơi ở hiện nay: Sống lang thang và không có nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Con ông Phan Thanh N1 (đã chết) và bà Lê Thị Tuyết T (đã chết); Hoàn cảnh gia đình: Bị cáo chưa có vợ con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không.

Nhân thân:

- Bản án số 166/2016/HSST ngày 16/5/2016, Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Lê Thanh P 06 (sáu) tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

- Bản án số 135/2017/HSST ngày 16/6/2017, Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Lê Thanh P 09 (chín) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Quyết định số 97/QĐ-TA ngày 19/4/2018, Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 15 (mười lăm) tháng.

- Quyết định số 33/QĐ-TA ngày 15/10/2019, Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 01 (một) năm 06 (sáu) tháng.

- Quyết định số 18/2022/QĐ-TA ngày 08/02/2022, Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 21 (hai mươi mốt) tháng.

Tạm giam ngày 19/4/2024; (có mặt).

2/ **Dương Ngọc P1**; Giới tính: Nữ, sinh năm 1998 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký thường trú: Số B đường số E, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở hiện tại: Không có nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Dương Bá P2 và bà Phạm Thị Ngọc H; Hoàn cảnh gia đình: Bị cáo chưa có chồng, con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Tạm giam ngày 19/4/2024; (có mặt).

Bị hại:

1/ Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1995; Địa chỉ thường trú: Tổ A, ấp M, T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; (có đề nghị xét xử vắng mặt).

2/ Ông Nguyễn Tài T1, sinh năm 1976; Địa chỉ tạm trú: Số D đường B, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; (vắng mặt).

3/ Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1974; Cư trú tại: Số A đường N (số mới 103/26/48 đường số B), Phường C, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ tạm trú: Số D đường B, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; (vắng mặt).

4/ Bà Dương Thị Bích N2, sinh năm 2002; Địa chỉ tạm trú: Số I đường số E (số M đường số E), Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; (có mặt).

5/ Ông Phan Văn N3, sinh năm 2004; Đăng ký thường trú: Thôn T, xã Đ' M, thành phố G, tỉnh Đắk Nông; Địa chỉ tạm trú: Số D đường B, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; (có mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

1/ Ông Nguyễn Minh H1, sinh năm 1996; Cư trú tại: Số A đường N (số mới 103/26/48 đường số B), Phường C, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; (có đề nghị xét xử vắng mặt).

2/ Ông Phan Văn C; Đăng ký thường trú: Thôn T, xã Đ' M, thành phố G, tỉnh Đắk Nông; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 13/4/2024, Lê Thanh P và Dương Ngọc P1 rủ nhau đi tìm tài sản sơ hở để trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. Khi cả hai đi bộ đến trước nhà số G đường số E, Phường A, quận G, P1 đứng ở ngoài cảnh giới,

P dùng tuốc nơ vít mang theo sẵn bẻ ổ khóa cửa rồi đột nhập vào nhà lấy trộm 01 túi đeo chéo, 01 túi chống sốc màu đen có đựng máy tính xách tay, 01 bóp da và 01 ba lô. Sau đó, P thấy trong bếp có 01 con dao cán gỗ dài khoảng 20cm nên đã lấy cầm trên tay. Khi đi ra ngoài, P đưa ba lô cho P1 cầm rồi cùng nhau tẩu thoát. Ngay lúc này, anh Nguyễn Văn D là chủ nhà về đến phát hiện tri hô đuổi theo giật lại được ba lô P1 đang cầm rồi chạy lại ôm P để lấy lại túi đeo chéo. Lúc này, P bỏ lại túi đeo chéo và dùng dao chống trả lại, anh D bị một vết thương rách da đầu và một vết thương rách da ở sau vai trái nên thả P ra. Khi đó, người dân xung quanh cùng hỗ trợ khống chế P, P1 thì P tiếp tục lấy dao mang theo trong người chống trả để tẩu thoát nhưng dao bị gãy nên không gây thương tích cho ai. Sau đó, anh D đã trình báo Công an Phường 14 quận G. Đến khoảng 23 giờ 30 phút ngày 17/4/2024, P và P1 đang chơi game tại tiệm nét địa chỉ số D đường P, Phường A, quận T thì bị Công an quận G phát hiện và đưa về trụ sở làm việc.

Tại Cơ quan điều tra Lê Thanh P và Dương Ngọc P1 đã thừa nhận hành vi phạm tội. Ngoài ra, P và P1 đã thừa nhận thực hiện thêm 02 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể:

Vụ thứ 1: Vào ngày 13/3/2024, P và P1 đi bộ đến trước nhà số D đường B, Phường A, quận G do ông Nguyễn Tài T1 làm chủ, P dùng tuốc nơ vít phá ổ khóa cửa, P1 ở ngoài cảnh giới, P vào trong nhà lấy trộm 01 xe mô tô hiệu Honda Vision biển số 59V2-961.99 và 01 máy tính bảng hiệu Samsung Galaxy, sau đó điều khiển xe chở P1 đến trước địa chỉ số E đường L, quận G bán xe trên và máy tính bảng cho một người đàn ông (chưa rõ lai lịch) với giá 3.000.000 đồng. Sau khi mất trộm tài sản ông T1 đã trình báo Công an P4, quận G.

Vụ thứ 2: Vào đầu tháng 4/2024, P và P1 đã thực hiện vụ trộm cắp 01 xe mô tô hiệu Honda Airblade biển số 48B1-264.73 và 01 túi xách màu trắng bên trong có một số giấy tờ tùy thân tại nhà số A đường T, Phường A, quận T do anh Phan Văn N3 làm chủ. Sau đó, P đem xe trên đến bãi đất trống trên đường N, ấp M, xã X, huyện H bán cho một nam thanh niên (chưa rõ lai lịch) với giá 2.000.000 đồng. Riêng túi xách màu trắng bên trong có một số giấy tờ tùy thân P đưa P1 cất giữ. Ngày 09/5/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lê Thanh P, Dương Ngọc P1 về tội "Trộm cắp tài sản" và chuyển vụ án đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận G để nhập vụ án xử lý chung.

Vật chứng vụ án:

- 01 máy tính xách tay hiệu Microsoft Surface Laptop 2, core I 1.60GHz, ram 8GB, ổ cứng 256GB. Căn cứ Kết luận định giá tài sản số: 68/KL-HĐĐGTS, ngày 24/4/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Hình sự Ủy ban nhân dân quận G kết luận: 01 máy tính xách tay hiệu Microsoft Surface Laptop 2, core I 1.60GHz, ram 8GB, ổ cứng 256GB, đã qua sử dụng có giá trị là

3.933.333 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận G đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Văn D.

- 01 xe mô tô hiệu Honda Vision biển số 59V2-961.99 và 01 máy tính bảng hiệu Samsung Galaxy. Căn cứ Kết luận định giá tài sản số: 83/KL-HĐĐGTS, ngày 08/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Hình sự Ủy ban nhân dân quận G kết luận: 01 xe mô tô hiệu Honda Vision biển số 59V2-961.99, số khung 5810GY896373, số máy JF66E1016915 đã qua sử dụng và 01 máy tính bảng hiệu S Tab E T561 đã qua sử dụng có giá trị là 19.133.133 đồng.

- 01 xe mô tô hiệu Honda Airblade biển số 48B1-264.73. Căn cứ Kết luận định giá tài sản số: 79/KL-HĐĐGTS, ngày 02/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Hình sự Ủy ban nhân dân quận T kết luận: 01 xe mô tô hiệu Honda Airblade biển số 48B1-264.73, số khung RLHJF4608DY115244, số máy JF46E0138968 đã qua sử dụng có giá trị là 14.667.000 đồng.

Đối với máy tính xách tay hiệu M, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Nguyễn Văn D. Về thương tích do Lê Thanh P dùng dao chống trả gây nên, anh D không yêu cầu xử lý hay bồi thường do vết thương nhẹ không ảnh hưởng đến sức khoẻ.

Đối với xe mô tô hiệu Honda Vision biển số 59V2-961.99 và 01 máy tính bảng hiệu Samsung Galaxy. Qua xác minh xe mô tô hiệu Honda Vision biển số 59V2-961.99 có số khung 5810GY896373, số máy JF66E1016915 do Nguyễn Minh H1 con trai bà Nguyễn Thị L đứng tên chủ sở hữu. Máy tính bảng hiệu S T561 ông Nguyễn Tài T1 mua từ năm 2016. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận G đã ra Quyết định truy tìm vật chứng là 01 xe gắn máy hiệu Honda Vision biển số 59V2-961.99 và 01 máy tính bảng hiệu S E T561 nhưng chưa có kết quả.

Đối với xe mô tô hiệu Honda Airblade biển số 48B1-264.73. Qua xác minh do ông Phan Văn C đứng tên chủ sở hữu. Ông C là cha ruột của anh Phan Văn N3, chiếc xe trên ông C đã cho anh N3 làm phương tiện đi lại thì bị mất trộm tại nhà số A đường T, Phường A, quận T vào tháng 4/2024. Anh N3 yêu cầu các bị can bồi thường trị giá chiếc xe theo kết quả định giá. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T đã ra Quyết định truy tìm vật chứng chiếc xe trên nhưng chưa có kết quả.

Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng 01 ổ khoá màu vàng đã bị bẻ khoá, 01 con dao cán nhựa màu đen dài khoảng 30cm bị gãy làm 03 phần, 01 con dao cán gỗ dài khoảng 20cm, 01 nón kết màu đen, 01 áo thun màu xám, 01 đôi dép màu đen, quai nâu, 01 dây chuyền bằng inox, 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280, 01 bút kẻ mắt, 01 thỏi son, 01 hộp phấn trang điểm, 01 cây khè lửa màu vàng, 01 bản photo căn cước công dân số 052199009495 tên Nguyễn Thị Diệu

Á, 01 bản photo căn cước công số 066205015430 tên Huỳnh Gia B theo phiếu nhập kho 162/PNK ngày 16/7/2024.

Tại bản cáo trạng số 380/CT-VKS-QGV, ngày 29/10/2024 Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố bị cáo Lê Thanh P về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm đ khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; truy tố bị cáo Dương Ngọc P1 về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà:

Bị cáo Lê Thanh P thừa nhận hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố đối với bị cáo. Cụ thể, ngày 13/3/2024, bị cáo P và Dương Ngọc P1 đi bộ qua khu nhà trọ số 40 đường B, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh thì phát hiện có nhà khóa cửa ngoài nên bị cáo P1 ở ngoài cảnh giới còn bị cáo dùng tuốc nơ vít phá ổ khóa móc cửa bên ngoài để lẻn vào tròng phòng chiếm đoạt 01 xe Honda Vision và 01 máy tính bảng S rồi bán cho 1 người đàn ông không rõ lai lịch được 3.000.000 đồng.

Ngày 07/4/2024, bị cáo cùng Dương Ngọc P1 điều khiển mô tô đi trên các tuyến đường trên địa bàn quận T, khi đến khu nhà trọ tại địa chỉ A đường T, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh thì phát hiện phòng trọ đầu tiên khóa cửa ngoài, bị cáo P1 đứng ngoài cảnh giới còn bị cáo dùng tuốc nơ vít để bẻ khóa vào nhà trộm tài sản. Bị cáo đã chiếm đoạt 01 mô tô hiệu Honda Airblade và một túi xách nữ màu trắng treo trên xe. Bị cáo bán xe chiếm đoạt được cho 01 người không rõ lai lịch được 2.000.000 đồng.

Ngày 13/4/2024, bị cáo cùng Dương Ngọc P1 đi bộ đến trước nhà số G đường số E, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện nhà khóa cửa ngoài nên bị cáo P1 đứng ngoài cảnh giới còn bị cáo dùng tuốc nơ vít mang theo sẵn bẻ ổ khóa cửa rồi đột nhập vào nhà chiếm đoạt 1 túi đeo chéo, 01 túi chống sốc màu đen có đựng máy tính xách tay, 01 bóp da và 01 ba lô. Bị cáo đi vào nhà bếp nhìn thấy 01 con dao cán gỗ dài khoảng 20 cm có hình dáng đẹp nên bị cáo cầm lấy con dao rồi đi ngoài thì bị anh Nguyễn Văn D là chủ nhà về phát hiện tri hô, đuổi theo giật lại ba lô bị cáo P1 đang cầm trên tay rồi chạy đến ôm lấy bị cáo, bị cáo bỏ túi đeo chéo đang cầm trên tay ra rồi dùng dao chống trả anh D để tẩu thoát, anh D thả bị cáo ra nên bị cáo bỏ chạy nhưng P1 bị ngã nên bị cáo quay lại dùng dao cán nhựa để đe dọa nhưng dao bị gãy. Anh D giữ được áo của bị cáo nên bị cáo cởi áo ra và cùng P1 bỏ chạy.

Bị cáo Lê Thanh P xác định bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp truy tố về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm đ khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội. Bị cáo P chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Dương Ngọc P1 thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố, bị cáo khai nhận sống cùng với Lê Thanh P như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn và đã cùng P thực hiện các vụ "Trộm cắp tài sản" như P

đã khai nhận. Quá trình bị cáo P chống trả anh D để chạy trốn bị cáo có chứng kiến nhưng không tham gia cùng với bị cáo P.

Bị cáo P1 xác định Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại là anh Nguyễn Văn D có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và xác nhận đã nhận lại toàn bộ tài sản bị Lê Thanh P và Dương Ngọc P1 chiếm đoạt, anh Nguyễn Văn D không yêu cầu xử lý hành vi P hành hung gây thương tích cho anh và cũng không yêu cầu bị cáo P, P1 phải bồi thường thiệt hại.

Những bị hại khác là các ông bà Nguyễn Tài T1, Nguyễn Thị L trong các buổi làm việc tại cơ quan điều tra thể hiện yêu cầu bị cáo Lê Thanh P và Dương Ngọc P1 phải bồi thường cho ông T1, bà L trị giá tài sản theo Kết luận định giá.

Bị hại Dương Thị Bích N2 đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu về trách nhiệm dân sự.

Bị hại là ông Phan Văn N3 yêu cầu bị cáo Lê Thanh P và Dương Ngọc P1 phải bồi thường cho ông số tiền 14.667.000 đồng theo Kết luận định giá đối với chiếc xe Honda Airblade mà bị cáo P và P1 đã chiếm đoạt của ông.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Minh H1 xác định chiếc xe mô tô Honda Vision, biển số 59V2-961.99; số khung 5810GY896373; số máy JF66E1016915 mà các bị cáo chiếm đoạt là ông đứng tên giúp mẹ ông là bà Nguyễn Thị L. Ông yêu cầu các bị cáo phải bồi thường lại cho bà Nguyễn Thị L.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm của vụ án cho rằng: Đây là vụ án "Trộm cắp tài sản" do Lê Thanh P và Dương Ngọc P1 thực hiện tại địa chỉ số G đường số E, Phường A, quận G, nhà số D đường B, Phường A, quận G và nhà số A đường T, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh trong thời gian từ đầu tháng 4/2024 đến ngày 13/4/2024. Tổng trị giá tài sản P và P1 chiếm đoạt là 37.733.466 đồng. Hành vi của các bị cáo Lê Thanh P và Dương Ngọc P1 đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Khi thực hiện hành vi "Trộm cắp tài sản" bị phát hiện, Lê Thanh P đã dùng dao hành hung bị hại Nguyễn Văn D để tẩu thoát. Vì vậy, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Lê Thanh P và Dương Ngọc P1 như cáo trạng đã thể hiện. Sau khi nêu lên hậu quả do bị cáo gây nên, những tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Lê Thanh P từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù; Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Dương Ngọc P3 từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Lê Thanh P và Dương Ngọc P1 đồng thời đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Tại phiên toà hôm nay, sau khi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp công bố bản cáo trạng, bị cáo Lê Thanh P đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Đối chiếu lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo Dương Ngọc P1; của bị hại, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan Công an quận G, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định:

Ngày 13/3/2024, Lê Thanh P và Dương Ngọc P1 đi bộ qua khu nhà trọ số 40 đường B, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh thì phát hiện có nhà khóa cửa ngoài nên bị cáo P1 ở ngoài cảnh giới còn bị cáo Lê Thanh P dùng tuốc nơ vít phá ổ khóa móc cửa bên ngoài để lẻn vào trong phòng chiếm đoạt 01 xe Honda Vision và 01 máy tính bảng Samsung Galaxy. Lê Thanh P bán cho 1 người đàn ông không rõ lai lịch được 3.000.000 đồng và cùng Dương Ngọc P3 tiêu xài cá nhân.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số: 83/KL-HĐĐGTS, ngày 08/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự cấp quận - Ủy ban nhân dân quận G kết luận: 01 xe mô tô Honda Vision, biển số 59V2-961.99; số khung 5810GY896373; số máy JF66E1016915, đã qua sử dụng trị giá 18.600.000 đồng; 01 máy tính bảng hiệu S E T561, đã qua sử dụng trị giá 533.333 đồng; Tổng cộng giá trị 02 tài sản là 19.133.333 đồng.

Ngày 07/4/2024, Lê Thanh P điều khiển xe mô tô cùng Dương Ngọc P1 đi trên các tuyến đường trên địa bàn quận T, khi đến khu nhà trọ tại địa chỉ A đường T, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh thì phát hiện phòng trọ đầu tiên khóa cửa ngoài, Dương Ngọc P1 đứng ngoài cảnh giới còn Lê Thanh P dùng tuốc nơ vít để bẻ khóa vào nhà trộm tài sản. Bị cáo Lê Thanh P và Dương Ngọc P1 đã chiếm đoạt 01 mô tô hiệu Honda Airblade và một túi xách nữ màu trắng treo trên xe. Lê Thanh P bán xe chiếm đoạt được cho 01 người không rõ lai lịch được 2.000.000 đồng và cùng Dương Ngọc P1 tiêu xài cá nhân.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số: 79/KL-HĐĐGTS, ngày 02/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự quận T - Ủy ban nhân dân quận T kết luận: Xe gắn máy hai bánh hiệu Honda; số loại A; sản xuất năm 2014; Biển số 48B1-264.73; màu sơn đen cam; số máy: JF46E0138968; số khung: RLHJF4608DY115244; đã qua sử dụng trị giá 14.667.000 đồng.

Ngày 13/4/2024, Lê Thanh P cùng Dương Ngọc P1 đi bộ đến trước nhà số G đường số E, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện nhà khóa cửa ngoài nên Dương Ngọc P1 đứng ngoài cảnh giới còn bị cáo Lê Thanh P dùng tuốc nơ vít mang theo sẵn bẻ ổ khóa cửa rồi đột nhập vào nhà chiếm đoạt 1 túi đeo chéo, 01 túi chống sốc màu đen có đựng máy tính xách tay, 01 bóp da và 01 ba lô. Sau đó Lê Thanh P đi vào nhà bếp là lấy 01 con dao cán gỗ dài khoảng 20 cm rồi đi ngoài thì bị anh Nguyễn Văn D là chủ nhà về phát hiện tri hô, đuổi theo giật lại ba lô mà Dương Ngọc P1 đang cầm trên tay rồi chạy đến lấy lại túi đeo chéo Lê Thanh P đang cầm trên tay, Lê Thanh P bỏ lại túi đeo chéo rồi cầm dao chống trả anh D khiến anh D bị một vết thương ở đầu và ở đằng sau vai, anh D thả Lê Thanh P ra thì P nhìn thấy P1 chưa chạy kịp nên cùng dao mang theo trong người chống trả nhưng dao bị gãy, P và P1 bỏ chạy về tiệm game trê đường P, Phường A, quận T, sau đó bị Công an quận G phát hiện, bắt giữ. Anh Nguyễn Văn D cho rằng vết thương nhẹ nên không yêu cầu giám định thương tích hay bồi thường thiệt hại về thương tích trên người.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số: 68/KL-HĐĐGTS, ngày 24/4/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự cấp quận - Ủy ban nhân dân quận G kết luận 01 máy tính xách tay hiệu Surface Laptop 2, core I 1.60GHz, ram 8GB, ổ cứng 256GB, đã qua sử dụng trị giá 3.933.333 đồng.

Tổng trị giá tài sản Lê Thanh P và Dương Ngọc P1 chiếm đoạt là 37.733.666 đồng. Hành vi của Lê Thanh P và Dương Ngọc P1 lợi dụng chủ sở hữu tài sản vắng mặt đã dùng dụng cụ để đột nhập vào nhà riêng và thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của nhiều bị hại. Khi thực hiện hành vi "Trộm cắp tài sản" và bị anh Nguyễn Văn D phát hiện, Lê Thanh P đã dùng dao hành hung bị hại để tẩu thoát. Với hành vi như đã nêu trên, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp truy tố bị cáo Lê Thanh P về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm đ khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; truy tố bị cáo Dương Ngọc P1 về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Hành vi của các bị Lê Thanh P và Dương Ngọc P1 là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự, trị an xã hội, khi bị phát hiện, bị cáo Lê Thanh P còn dùng dao để hành hung bị hại. Do vậy, cần thiết phải áp dụng tội danh và hình phạt của điều luật truy tố quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo với mức án tương xứng nhằm giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

- Về tình tiết tăng nặng: Lê Thanh P và Dương Ngọc P1 đã 03 lần thực hiện hành vi "Trộm cắp tài sản" của nhiều bị hại với trị giá tài sản của các lần phạm tội từ 3.933.333 đồng đến 19.133.333 đồng. Vì vậy, các bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng "phạm tội 02 lần trở lên" theo quy định tại g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Riêng Lê Thanh P có nhân thân xấu, ngoài lần phạm tội này bị cáo đã có 02 lần bị xử lý hình sự (đã

được xóa án tích) về hành vi chiếm đoạt tài sản và nhiều lần bị áp dụng bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và qua diễn biến phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành thật khai báo thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải. Vì vậy, cần áp dụng tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Riêng với Dương Ngọc P1, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, vì vậy cần áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017. Hội đồng xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của các bị cáo không có việc làm ổn định nên quyết định miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại là ông Nguyễn Văn D đã thu hồi được tài sản bị chiếm đoạt khi bị cáo Lê Thanh P và Dương Ngọc P1 bỏ chạy; ông Nguyễn Văn D cũng không yêu cầu xem xét trách nhiệm hình sự hay dân sự đối với hành vi P dùng dao gây thương tích cho ông. Vì vậy, Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị hại Nguyễn Văn D.

- Bị hại là ông Nguyễn Tài T1 yêu cầu các bị cáo Lê Thanh P, Dương Ngọc P1 phải bồi thường cho ông số tiền 533.333 đồng là giá trị của chiếc máy tính bảng hiệu S T561 theo kết luận định giá tài sản.

- Bị hại bà Nguyễn Thị L yêu cầu các bị cáo Lê Thanh P, Dương Ngọc P1 phải bồi thường cho bà số tiền 18.600.000 đồng là giá trị của xe mô tô Honda Vision, biển số 59V2-961.99; số khung 5810GY896373; số máy JF66E1016915 theo kết luận định giá tài sản.

- Bị hại Phan Văn N3 yêu cầu các bị cáo Lê Thanh P, Dương Ngọc P1 bồi thường cho ông số tiền 14.667.000 đồng là giá trị của chiếc xe gắn máy hai bánh hiệu Honda; số loại A; sản xuất năm 2014; Biển số 48B1-264.73; màu sơn đen cam; số máy: JF46E0138968; số khung: RLHJF4608DY115244 theo kết luận định giá tài sản.

Xét đây là các yêu cầu chính đáng và đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thanh P và Dương Ngọc P1 đồng ý bồi thường theo yêu cầu của các bị hại. Vì vậy, Hội đồng xét xử buộc các bị cáo Lê Thanh P và Dương Ngọc P1 phải liên đới bồi thường, cụ thể như sau:

- Bị cáo Lê Thanh P và bị cáo Dương Ngọc P1 liên đới bồi thường cho ông Nguyễn Tài T1 số tiền 533.333 (năm trăm ba mươi ba ngàn, ba trăm ba mươi ba) đồng.

- Bị cáo Lê Thanh P và bị cáo Dương Ngọc P1 liên đới bồi thường cho bà Nguyễn Thị L số tiền 18.600.000 (mười tám triệu, sáu trăm ngàn) đồng.

- Bị cáo Lê Thanh P và bị cáo Dương Ngọc P1 liên đới bồi thường cho ông Phan Văn N3 số tiền 14.667.000 (mười bốn triệu, sáu trăm sáu mươi bảy ngàn) đồng.

Kể từ ngày bị hại có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 ổ khóa màu vàng đã bị bẻ khóa (không còn nguyên vẹn); 01 con dao cán nhựa màu đen dài khoảng 30cm, bị gãy làm 03 mảnh; 01 con dao cán gỗ dài khoảng 20 cm; 01 bản photo CCCD số 052199009495 của Nguyễn Thị Diệu Á; 01 bản photo CCCD số 066205015430 của Huỳnh Gia B: Không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 nón kết màu đen, 01 áo thun màu xám, 01 đôi dép màu đen, quai nâu; 01 dây chuyền bằng inox của Lê Thanh P: Lê Thanh P không có yêu cầu nhận lại, xét không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu N4 1280 thu giữ của bị cáo Lê Thanh P: Tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- 01 cây khè lửa màu vàng; 01 bút kẻ mắt, màu đen đỏ; 01 thỏi son; 01 hộp phấn trang điểm màu đen thu giữ của Dương Ngọc P1: Bị cáo Dương Ngọc P1 không có yêu cầu nhận lại, xét không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng. Án phí dân sự sơ thẩm là 1.690.016 đồng, mỗi bị cáo phải chịu ½ số tiền án phí dân sự nêu trên, tương ứng với số tiền 845.008 đồng.

[8] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, các bị hại có mặt tại phiên tòa, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Xét lời luận tội của của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự phù hợp quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Lê Thanh P, Dương Ngọc P1 phạm tội "Trộm cắp tài sản";

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo Lê Thanh P: 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 19/4/2024.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Dương Ngọc P1 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 19/4/2024.

Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Buộc bị cáo Lê Thanh P và bị cáo Dương Ngọc P1 liên đới bồi thường cho ông Nguyễn Tài T1 số tiền 533.333 (năm trăm ba mươi ba ngàn, ba trăm ba mươi ba) đồng.

- Buộc bị cáo Lê Thanh P và bị cáo Dương Ngọc P1 liên đới bồi thường cho bà Nguyễn Thị L số tiền 18.600.000 (mười tám triệu, sáu trăm ngàn) đồng.

- Buộc bị cáo Lê Thanh P và bị cáo Dương Ngọc P1 liên đới bồi thường cho ông Phan Văn N3 số tiền 14.667.000 (mười bốn triệu, sáu trăm sáu mươi bảy ngàn) đồng.

Kể từ ngày bị hại có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017 và khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 ổ khóa màu vàng đã bị bẻ khóa (không nguyên vẹn)

+ 01 con dao cán nhựa màu đen dài khoảng 30 cm, bị gãy làm 03 mảnh

+ 01 con dao cán gỗ dài khoảng 20 cm

+ 01 nón kết màu đen của Lê Thanh P

+ 01 áo thun màu xám của Lê Thanh P

+ 01 đôi dép màu đen, quai nâu của Lê Thanh P

+ 01 dây chuyền bằng inox của Lê Thanh P

+ 01 cây khè lửa màu vàng

+ 01 bút kẻ mắt, màu đen đỏ

+ 01 thỏi son

+ 01 hộp phấn trang điểm màu đen

+ 01 bản photo CCCD số 052199009495 của Nguyễn Thị Diệu Á

+ 01 bản photo CCCD số 066205015430 của Huỳnh Gia B

- Tạm giữ 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280 để đảm bảo thi hành án.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 162/PNK ngày 16 tháng 7 năm 2024).

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và Lệ phí, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Q về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Lê Thanh P và bị cáo Dương Ngọc P1, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Lê Thanh P và Dương Ngọc P1 mỗi bị cáo phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 845.008 (tám trăm bốn mươi lăm ngàn, không trăm lẻ tám) đồng.

Bị cáo Lê Thanh P, Dương Ngọc P1 được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án. Bị hại Phan Văn N3, Dương Thị Bích N2 được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:
- TAND TP. HCM;
- VKSND TP HCM;
- Công an quận Gò Vấp;
- VKS quận Gò Vấp;
- Thi hành án dân sự quận Gò Vấp;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLVNVLQ;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã đóng dấu và ký tên)

Nguyễn Mạnh Hùng